

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Tribeco Bình Dương

Địa chỉ: Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Điện thoại: 0274 3768771

Fax: 0247 3766149

E-mail: hcns.bd@tribeco.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3702023469

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Công ty không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận FSSC 22000).

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **SỮA ĐẬU NÀNH TRIBECO CAO CẤP**

2. Thành phần: Nước, đường, hạt đậu nành (70 g/l), chất ổn định (471, 412, 407), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), hương liệu tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

+ Đóng lon với thể tích thực ở 20 °C: 240 ml hay theo nhu cầu thị trường.

+ Đóng khay, thùng với thể tích thực ở 20 °C: 7,2 L (30 lon x 240 ml) hay theo nhu cầu của thị trường.

- Chất liệu bao bì: Lon nhôm, nắp nhôm. Bao bì đạt chất lượng trong thực phẩm.



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

- H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC

Địa chỉ: Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Mã hóa và địa chỉ nơi sản xuất: xem bên cạnh ngày sản xuất.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất: TCCS số: 08-NGK/TBCBD/2025.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Dương, ngày 16 tháng 05 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG	SỮA ĐẬU NÀNH TRIBECO CAO CẤP	TCCS số: 08-NGK/TBCBD/2025
------------------------------------	---------------------------------	-------------------------------

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dung dịch dạng lỏng.
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm.
3	Mùi vị	Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ.

2. Các chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố	Tiêu chuẩn
1	Năng lượng	kcal/100 ml	47,8 – 71,7	Tự công bố
2	Chất béo	g/100 ml	0,8 – 1,2	
3	Carbohydrat	g/100 ml	8,7 – 13,0	
4	Đường tổng số	g/100 ml	8,2 – 12,3	
5	Natri	mg/100 ml	≤ 30	
6	Chất đạm	g/100 ml	1,4 – 2,1	



3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	Coliform	CFU/ml	10
3	<i>E. coli</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

4. Chỉ tiêu kim loại nặng:

Phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì	mg/l	0,05



A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, overlapping loops and strokes.



SỮA ĐẬU NÀNH

TRIBECO

CAO CẤP

Hạt đậu nành: 70 g/l

Thể tích thực ở 20°C:
240 ml

KHÔNG CHOLESTEROL



Hướng dẫn sử dụng:

Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.

Dùng ngay sau khi mở nắp.

Thành phần có thể bị lắng hoặc có vẩn nhỏ trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo:

Sản phẩm có chứa đậu nành.

Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

Tư vấn khách hàng:

Chamsochachang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng: 0274 3769 884 - 0221 6283 628



SOY MILK

TRIBECO

PREMIUM

Soybeans: 70 g/l

Net content at 20°C:
240 ml

NO CHOLESTEROL



SỮA ĐẬU NÀNH TRIBECO CAO CẤP (PREMIUM TRIBECO SOY MILK)	
Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	60 kcal
Chất đạm	1,7 g
Chất béo	1,0 g
Carbohydrat	10,8 g
Đường tổng số	10,3 g
Natri	≤ 30 mg
Cholesterol	0 g

Thành phần:

Nước, đường hạt đậu nành (70 g/l), chất ổn định (e31, e32, e33), chất điều chỉnh độ acid (S000), hương liệu tổng hợp.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

S&TGB:

08-HKG/TRIBECO BÌNH DƯƠNG/2025

Sản phẩm của:

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt

Nam - Singapore, Phường Bình Hòa,

Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương,

Việt Nam.

Sản xuất tại:

B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt

Nam - Singapore, Phường Bình Hòa,

Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương,

Việt Nam.

H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC

Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II,

Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh

Hưng Yên, Việt Nam.



Sản xuất tại Việt Nam.

5/4 N.T. Dan

Le Dung
08.04.2025
Lương Li Kun
2025.4.8

Trang/ Page No: 1/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 19/05/2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1Y253K1663

Mã KQ/ RP. No: 001087296.01

(Phiếu kết quả này thay thế cho phiếu kết quả Mã số 1Y253K1663, Mã KQ 001087296.00 ban hành ngày 14/11/2024/
This report replaces the Ref. No 1Y253K1663, RP. No 001087296.00 issued on 14/11/2024)

1. Tên khách hàng/ Client's Name (c) : CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
2. Địa chỉ/ Client's Address (c) : Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
3. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 09/11/2024
4. Thời gian phân tích/ Date of Testing : 09/11/2024 - 14/11/2024
5. Thông tin mẫu/ Information of Sample (c) : SỮA ĐẬU NÀNH TRIBECO CAO CẤP
6. Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong lon nhôm kín
7. Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result(s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Năng lượng/ Calories	61	kcal/100mL	-	Calculate (included testing fat, carbohydrate, protein, food composition)
2	Đạm tổng (*)/ Total protein (*)	1.77	g/100mL	-	TS-KT-HCB-001:2018
3	Béo tổng (*)/ Total fat (*)	1.48	g/100mL	-	TS-KT-HCB-002:2018
4	Chất béo bão hoà (*)/ Saturated fat (*)	0.658	g/100mL	-	TS-KT-SK-13:2020 (Ref. AOAC 996.06)
5	Carbohydrat (*)/ Carbohydrate (*)	10.2	g/100mL	-	TS-KT-HCB-004:2020
6	Đường tổng (tính theo glucose) (*)/ Total sugar (as glucose) (*)	9.81	g/100mL	-	TS-KT-HCB-003:2018 (Ref. TCVN 4594:1988)
7	Natri (Na) (*)/ Sodium (Na) (*)	12.0	mg/100mL	-	TS-KT-QP-01:2018 (Ref. TCVN 9588:2013, AOAC 999.11)
8	Cholesterol (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	10	TS-KT-SK-67:2020
9	Chì (Pb) (*)/ Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
10	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)/ Total aerobic microorganisms (*)	< 1	CFU/mL	-	ISO 4833-1:2013/Amd1:2022
11	Coliforms (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
12	Escherichia coli (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
13	Streptococci faecal (*)	< 1	CFU/mL	-	TS-KT-VS-31:2019
14	Staphylococcus aureus (*)	< 1	CFU/mL	-	AOAC 975.55
15	Pseudomonas aeruginosa (*)	< 1	CFU/mL	-	TS-KT VS-30:2019
16	Clostridium perfringens (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)

TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/BM-04

1. (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
2. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
3. Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

Trang/ Page No: 2/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 19/05/2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1Y253K1663

Mã KQ/ RP. No: 001087296.01

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result(s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
17	Tổng số nấm men nấm mốc (*)/ Yeasts and Moulds (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)

Chú thích/ Remarks:

Theo phương pháp thử, khi không chứa bất kỳ khuẩn lạc nào trên đĩa, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g (sản phẩm dạng khác) hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL (sản phẩm dạng lỏng) có nghĩa là không phát hiện vi sinh vật trên phần mẫu thử. / When there is no colony on the plate, the test method indicates that the result is less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL that mean not detected microbiology per testing sample.

- (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017. / (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ. / (**): Items are tested by subcontractor.
- GHPH: Giới hạn phát hiện của phương pháp. / LOD: Limit of detection.
- Mẫu do khách hàng cung cấp. / The sample is provided by the customer.



PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

[Signature]

LÊ NHƠN ĐỨC

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH KHOA HỌC TSL
On behalf of TSL Science Co., Ltd



LÝ BÁ HÀO

TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

CÔNG TY TNHH
TRIBECO BÌNH DƯƠNG

Số: 12/2024-CV

V/v: Xin thay đổi thông tin trong hồ sơ công bố
sản phẩm Sữa đậu nành Tribeco cao cấp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 12 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Bình Dương

Lời đầu tiên, Công ty TNHH Tribeco Bình Dương xin gửi lời chào trân trọng nhất tới Quý Cơ quan!

Công ty TNHH Tribeco Bình Dương (mã số doanh nghiệp: 3702023469), có ngành nghề kinh doanh là sản xuất và gia công nước giải khát các loại, trụ sở: số 8 đường số 11, Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Do nhu cầu sản xuất và thị trường, Công ty xin báo cáo Quý cơ quan nội dung như sau:

Ngày 16 tháng 05 năm 2025, Công ty TNHH Tribeco Bình Dương có nộp hồ sơ tự công bố cho sản phẩm Sữa đậu nành Tribeco cao cấp số 08-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2025 đã được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Bình Dương tiếp nhận.

Hiện tại theo đánh giá nhu cầu của khách hàng và yêu cầu của kỹ thuật công nghệ sản xuất nên công ty chúng tôi xin thay đổi thông tin trong hồ sơ công bố sản phẩm Sữa đậu nành Tribeco cao cấp theo bản tự công bố số 08-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2025 ngày 16 tháng 05 năm 2025 như sau:

STT	Nội dung thay đổi	Thông tin cũ	Thông tin mới
1	Chất béo	0,8 – 1,2 (g/100 ml)	0,5 – 1,5 (g/100 ml)

Công ty chúng tôi cam kết việc thay đổi thông tin công bố chỉ tiêu chất béo trong sản phẩm Sữa đậu nành Tribeco cao cấp sẽ không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và sức khỏe người tiêu dùng. Các thông tin khác trong hồ sơ công bố không thay đổi và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Vậy bằng công văn này, Công ty TNHH Tribeco Bình Dương kính mong Quý cơ quan xem xét, tiếp nhận thông tin thay đổi đối với sản phẩm Sữa đậu nành Tribeco cao cấp do công ty sản xuất.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu: HC, QC, RD

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

